

Gợi ý giải pháp về chính sách tín dụng ngân hàng cho ứng dụng công nghệ cao và sản xuất nông nghiệp sạch

■ TS. LÊ ĐÌNH HẠC

■ THS. NGUYỄN THẾ ANH

Tóm tắt: Thời gian qua, việc phát triển các mô hình liên kết, ứng dụng công nghệ cao và phát triển sản xuất nông nghiệp sạch trở thành vấn đề thời sự, nhất là trước yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao giá trị của nông sản phẩm, mở rộng xuất khẩu nông sản phẩm một cách bền vững và nâng cao uy tín mặt hàng nông sản của Việt Nam trên thị trường thế giới.

Bài viết điếm qua một số chủ trương, chính sách của Nhà nước và ngành Ngân hàng cho ứng dụng công nghệ cao và sản xuất nông nghiệp sạch thời gian qua; nêu một số vấn đề đặt ra qua thực tế triển khai cùng những gợi ý giải pháp tháo gỡ.

Từ khóa: tín dụng ngân hàng, công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

SUGGESTIONS ON BANK CREDIT POLICIES FOR HIGH TECHNOLOGY APPLICATION AND CLEAN AGRICULTURAL PRODUCTION

Abstract: During the past time, the development of chain value models, hi-tech application and clean agricultural production have become burning issues, especially in meeting requirement from international economic integration, food safety and hygiene, increasing value of agricultural products, expanding exports of agricultural products sustainably and increasing reputation of Vietnamese agricultural products in the world. This article reviews several policies of the Government and the State Bank of Vietnam in these fields so far, points out problems occurred during actual implementation as well as suggestions to solve these problems.

Key words: bank credit, high technology, clean agricultural production, hi tech agriculture

CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC VÀ NGÀNH NGÂN HÀNG

Hơn 3 năm qua có 2 chủ trương, chính sách lớn của Chính phủ về đầu tư vốn tín dụng ngân hàng cho ứng dụng phát triển công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp.

Trước hết, triển khai Nghị quyết số 14/NQ-CP ngày 05/3/2014, Chính phủ đã giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) chủ trì phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NN&PTNT), Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tiến hành khảo sát các mô hình liên kết ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp.

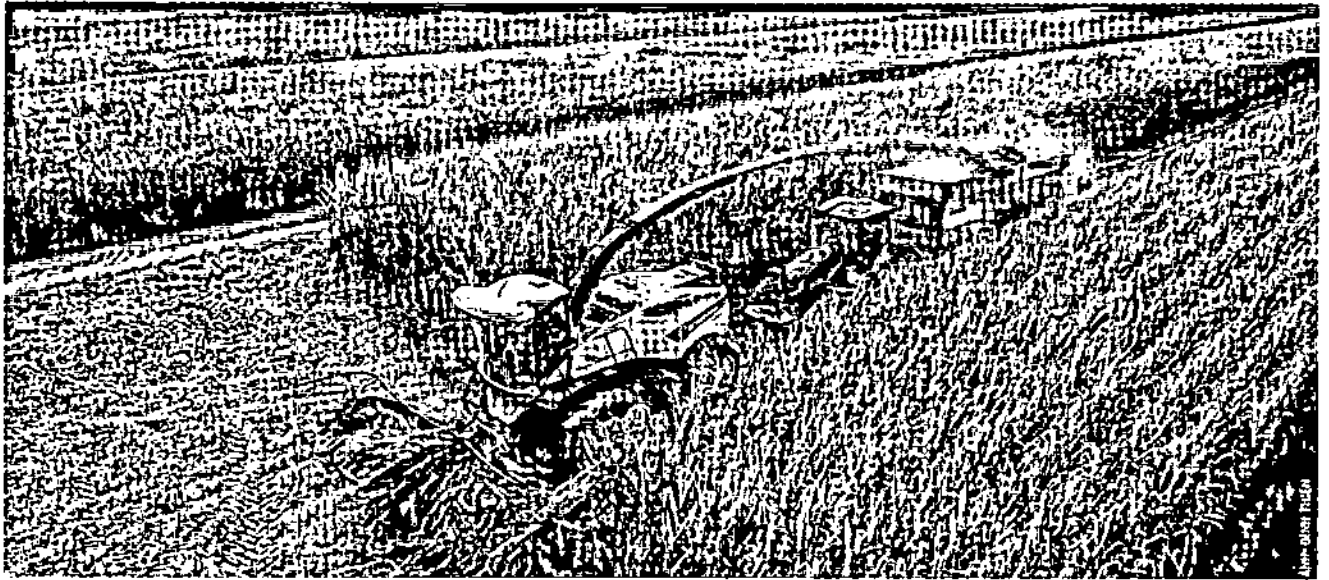
NHNN ban hành Quyết định

1050/QĐ-NHNN về chương trình cho vay thí điểm phục vụ phát triển nông nghiệp theo Nghị quyết 14/NQ-CP nhằm khuyến khích các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gia tăng, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp với nhiều cơ chế cho vay đặc thù. Thời gian triển khai chương trình cho vay thí điểm là 2 năm, từ 28/5/2014 đến 28/5/2016.

Tiếp đó, sau khi kết thúc triển khai thí điểm chính sách nói trên, nhiều nội dung, chính sách, chương trình tín dụng ưu đãi đối với các doanh nghiệp thuộc một số ngành, lĩnh vực đặc thù, như cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn đã được đưa vào trong quy định tại Điều

15 Nghị định 55/2015/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp; Thông tư số 10/2015/TT-NHNN của NHNN về cho vay lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao đối với những dự án hiệu quả.

Thứ hai, để triển khai chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo Nghị quyết 30/NQ-CP ngày 07/3/2017 của Chính phủ, ngày 24/4/2017, NHNN Việt Nam đã có quyết định số 813/QĐ-NHNN. Theo đó, đối tượng áp dụng của chương trình bao gồm: pháp nhân và cá nhân có nhu cầu vay vốn để thực hiện dự án,



Đầu tư cho nông nghiệp công nghệ cao thường có giá trị lớn, thời gian thu hồi vốn dài

phương án sản xuất - kinh doanh nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo tiêu chí xác định chương trình, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch quy định tại Quyết định số 738/QĐ-BNN-KHCN của Bộ NN&PTNT. Các NHTM cho khách hàng vay vốn để thực hiện chương trình, đảm bảo phù hợp với nguyên tắc cho vay, vay vốn và điều kiện vay vốn quy định tại Thông tư số 39/2016/TT-NHNN của NHNN.

Quyết định số 813/QĐ-NHNN của NHNN cũng nêu rõ về cơ cấu lại thời hạn trả nợ và cho vay mới.

MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA VÀ GỢI Ý GIẢI PHÁP THẢO GIÕ

Qua thực tế triển khai chính sách tín dụng ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp và phát triển sản xuất nông nghiệp sạch đã xuất hiện một số vướng mắc. Xin được nêu ra dưới đây cùng những gợi ý giải pháp:

Một là, chính sách tiêu thụ sản phẩm chưa ổn định, chưa chắc chắn. Bài học thị trường về giá của thịt lợn, dưa hấu, thanh long, hàng loạt sản phẩm nông nghiệp khác... vẫn

còn đó. Rủi ro về thị trường cho người sản xuất rõ ràng là rủi ro cho vốn tín dụng ngân hàng. Các NHTM cũng như các doanh nghiệp đầu tư vốn tín dụng vào lĩnh vực nông nghiệp có nhiều rủi ro nhưng thiếu cơ chế dự phòng xử lý rủi ro xảy ra, nhất là chính sách bảo hiểm nông nghiệp chưa được triển khai rộng rãi. Do đó, các bộ, ngành có liên quan cần thực sự vào cuộc trong chiến lược phát triển toàn diện thị trường nông sản chứ không chỉ lo sản xuất nông nghiệp công nghệ cao và nông sản sạch. Đầu tư cho nông nghiệp công nghệ cao thường có giá trị lớn, thời gian thu hồi vốn dài, do đó Bộ NN&PTNT cùng Bộ Công thương cần có định hướng phát triển, đánh giá và dự báo về thị trường mục tiêu... một cách hiệu quả, tạo tiền đề mở rộng tín dụng ngân hàng an toàn, hiệu quả.

Bên cạnh đó, người sản xuất còn gặp phải nhiều rủi ro về thiên tai, dịch bệnh, cây con giống... vì vậy cần có chính sách và biện pháp cụ thể phát triển bảo hiểm nông nghiệp. Bộ Tài chính nghiên cứu, triển khai rộng rãi chính sách bảo hiểm trong nông nghiệp để tạo điều kiện thuận lợi cho

ngân hàng và doanh nghiệp yên tâm trong việc triển khai dự án liên kết, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là chính sách bảo hiểm đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

Hai là, kiểm tra, kiểm soát quản lý chất lượng mặt hàng nông sản nói chung và chất lượng cao nói riêng là cả một vấn đề chưa được thực hiện đồng bộ, thường xuyên. Cụ thể: chưa ban hành đầy đủ và rõ ràng các quy định pháp lý; hệ thống máy móc và thiết bị kiểm tra hiện đại, đồng bộ chưa được trang bị; thiếu sự triển khai và phối hợp triển khai hiệu quả, thống nhất của các cơ quan chức năng, dẫn đến rủi ro cho người sản xuất và các NHTM cho vay vốn. Vì vậy cần khẩn trương hoàn thiện các quy định pháp lý, đầu tư đồng bộ trang thiết bị và phân công rõ trách nhiệm, nâng cao tinh thần trách nhiệm của các bộ, ngành có liên quan.

Ba là, quy hoạch vùng cây trồng, vùng chăn nuôi vẫn chưa rõ, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất còn chậm, đa số các mô hình đều có diện tích đất đai lớn nhưng giá trị

Đầu tư cho nông nghiệp công nghệ cao thường có giá trị lớn, thời gian thu hồi vốn dài, do đó Bộ NN&PTNT cùng Bộ Công thương cần có định hướng phát triển, đánh giá và dự báo về thị trường mục tiêu... một cách hiệu quả, tạo tiền đề mở rộng tín dụng ngân hàng an toàn, hiệu quả.

chuyển nhượng địa phương lại tính toán thấp nên các NHTM khó có thể cho vay vốn ở mức cao. Do vậy các địa phương cần khẩn trương hoàn thiện quy hoạch và làm tốt quy hoạch, tạo tiền đề cho các NHTM đầu tư vốn an toàn và hiệu quả.

Chủ trương mở rộng hạn điền, tích tụ ruộng đất của Chính phủ cần được triển khai mạnh mẽ, tạo nền tảng thực hiện chính sách tín dụng cho nông nghiệp công nghệ cao.

Bốn là, do vướng quy định về giới hạn tín dụng của NHNN nên các NHTM hiện nay vẫn thận trọng trong việc cho vay với lãi suất thấp hơn lãi suất thị trường, trừ những trường hợp được Bộ NN&PTNT cấp chứng nhận. Bên cạnh đó, do nguồn vốn vay lấy từ nguồn vốn huy động của các ngân hàng, nên hiện khá nhiều ngân hàng lo ngại tỷ lệ cho vay cho nông nghiệp công nghệ cao làm tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc và phá vỡ giới hạn an toàn tín dụng theo các quy định của NHNN. Vấn đề này cũng cần được xem xét điều chỉnh.

Năm là, theo quy định của NHNN, mặc dù không yêu cầu các khoản vay

cho nông nghiệp công nghệ cao phải có tài sản bảo đảm, nhưng do ngân hàng lo ngại tiềm ẩn nguy cơ nợ xấu,

rủi ro mất vốn nên vẫn có tình trạng DN khó tiếp cận vốn vay dù có phương án kinh doanh tốt. Bên cạnh đó, tài sản hình thành từ các dự án trên đất nông nghiệp phục vụ cho chính sản xuất nông nghiệp, như: nhà kính, chuồng trại, ao nuôi, cơ sở hạ tầng trong dự án,...có giá trị đầu tư rất lớn, nhưng không được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản trên đất, gây khó khăn cho doanh nghiệp và NHTM trong việc đánh giá, nhận thế chấp bảo đảm tiền vay. Vì vậy, để nghị NHNN Việt Nam, Bộ NN&PTNT, Bộ Tài nguyên và Môi trường... nghiên cứu việc mở rộng phạm vi tài sản bảo đảm trong lĩnh vực vay vốn nông nghiệp công nghệ cao thế chấp bằng phương án kinh doanh hiệu quả, tài sản hình thành qua quá trình đầu tư, hay cho vay tín chấp.

Sáu là, quy định lãi suất cho khoản vay ứng dụng công nghệ cao thấp hơn 0.5% - 1.5% lãi vay thông thường ở các kỳ hạn nhưng bối cảnh hiện nay DN lo ngại lãi vay thông thường tăng, khiến lãi vay cho

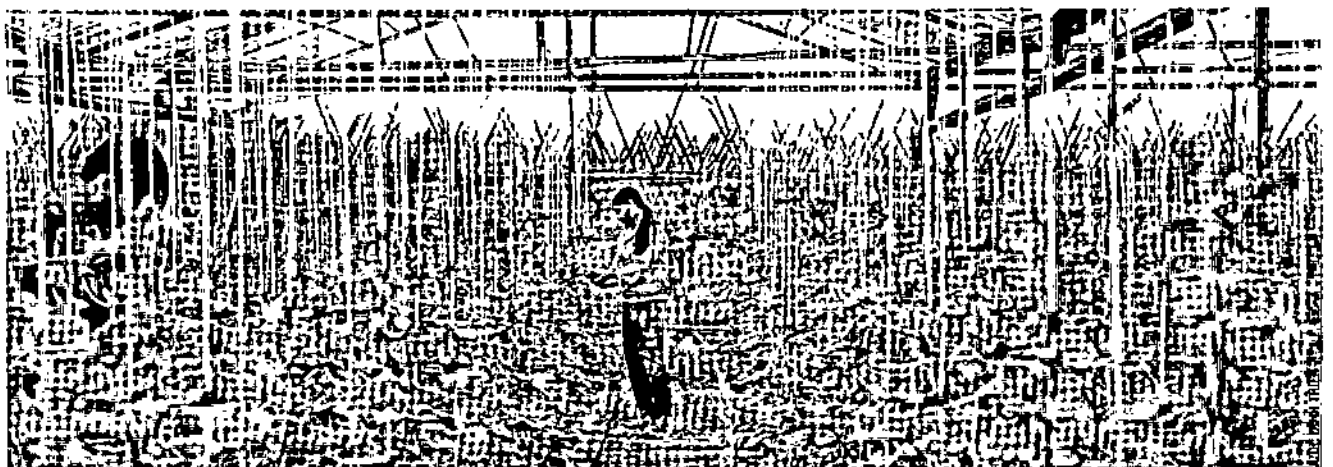
nông nghiệp bị đẩy lên. Do đó các NHTM cần cam kết rõ ràng về lãi suất cố định hay điều chỉnh linh hoạt khi lãi suất thị trường thay đổi giảm để các doanh nghiệp an tâm đầu tư.

Bảy là, cho đến nay Chính phủ vẫn chưa ban hành Nghị Jính khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Vì vậy Chính phủ cần ban hành Nghị định này, trong đó, có những quy định cụ thể khuyến khích DN đầu tư vào nông nghiệp quy mô lớn, chuỗi hàng hoá, xây dựng vùng chuyên canh, ứng dụng công nghệ hiện đại, ví dụ như với mức hỗ trợ thấp nhất có thể là là 200 triệu đồng, cao nhất là 10 tỷ đồng.

Về vấn đề về tài sản bảo đảm, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp hoàn thiện các văn bản hướng dẫn cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản trên đất nông nghiệp phục vụ cho việc sản xuất công nghệ cao như nhà kính, nhà lưới... để làm thủ tục đăng ký giao dịch bảo đảm, thế chấp cho khoản vay tại ngân hàng. Vì vậy các bộ được giao cần khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn, tạo điều kiện cho các NHTM cho vay đúng quy định và đúng mục tiêu.

Bộ NN&PTNT sớm sửa đổi, bổ sung Thông tư số 50/2011/TT-BNNPTNT về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 69/2010/QĐ-TTg về thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để phù hợp với Luật Đầu tư 2014 và Quyết định số 19/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tài sản hình thành từ các dự án trên đất nông nghiệp phục vụ cho chính sản xuất nông nghiệp, như: nhà kính, chuồng trại, ao nuôi, cơ sở hạ tầng trong dự án,...có giá trị đầu tư rất lớn, nhưng không được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản trên đất, gây khó khăn cho doanh nghiệp và NHTM trong việc đánh giá, nhận thế chấp bảo đảm tiền vay.



Việc cho vay đối với lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao hiện gặp một số khó khăn cần tháo gỡ, như vấn đề về tài sản bảo đảm.

Về khuôn khổ pháp lý và thị trường dành cho hàng hóa công nghệ cao trong nông nghiệp: Những quy định về doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cần được cụ thể, chi tiết hơn làm cơ sở để các NHTM cho vay. Hiện nay, nhu cầu và giá trị đầu tư cho công nghệ cao, như: nhà kính, thiết bị bảo quản, dây chuyền chế biến, nhà kho chuyên dùng, hệ thống xe vận chuyển... phục vụ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao và nông sản sạch là khá lớn. Tuy nhiên vẫn chưa hình thành thị trường các hàng hóa này trong thực tiễn và việc xác định giá trị tài sản này để làm đảm bảo cho khoản vay gặp khó khăn. Vì vậy, Chính phủ cần chỉ đạo các bộ, ngành có liên quan thúc đẩy phát triển và hoàn thiện những vấn đề pháp lý của thị trường này.

Tám là việc ký kết hợp đồng liên kết giữa doanh nghiệp và người dân một số nơi còn lỏng lẻo và chưa có chế tài cụ thể để tăng tính ràng buộc, tuân thủ hợp đồng của người dân và doanh nghiệp.

Đối với các mô hình liên kết: Hiện nay trong thực tế tồn tại nhiều mô hình liên kết khác nhau. Bên cạnh các mô hình liên kết hoàn chỉnh, NHTM cho vay doanh nghiệp đầu mối để cung ứng vật tư đầu vào và thu mua sản phẩm cho hộ dân liên kết thì vẫn tồn tại các mô hình liên kết mà doanh nghiệp chỉ cam kết thu mua sản phẩm cho người dân, do vậy cả doanh nghiệp đầu mối và các hộ dân tham gia đều phải vay vốn NHTM, điển hình là chuỗi liên kết cá tra ở khu vực ĐBSCL. Ở mô hình này, số tiền đầu tư nuôi cá tra là rất lớn nên hầu như các doanh nghiệp đầu mối mới chỉ cam kết ở khâu cung ứng giống, hỗ trợ kỹ thuật và thu mua, còn chủ ao nuôi vẫn phải trực tiếp vay tại NHTM để đầu tư cơ sở hạ tầng, chi phí nuôi trồng với giá trị đầu tư cho ao nuôi rất lớn, thường là 10-12 tỷ đồng/ao và các chủ ao nuôi thiếu tài sản để thế chấp cho khoản vay. Việc tham gia vay theo chương trình thí điểm đã giúp tháo gỡ khó khăn cho các hộ dân tham gia liên kết chuỗi cá tra khi được vay không tài sản bảo



Việc tham gia vay theo chương trình thí điểm đã giúp tháo gỡ khó khăn cho các hộ dân tham gia liên kết chuỗi

đảm đến tới đa 90% giá trị phương án kinh doanh trên cơ sở kiểm soát dòng tiền.

Về sự ràng buộc trách nhiệm của các bên trong hợp đồng liên kết: Các dự án được đưa vào chương trình thí điểm đều là các dự án điển hình tại địa phương, được UBND cấp tỉnh giới thiệu và trực tiếp chỉ đạo, giám sát để không phát sinh hiện tượng hộ dân và doanh nghiệp đơn phương phá vỡ hợp đồng liên kết khi có biến động giá sản phẩm. Tuy nhiên trong thực tế thì việc phá vỡ cam kết là khá phổ biến, gây thiệt hại không nhỏ cho đối tác liên kết và cả ngân hàng cho vay. Vì vậy các bộ, ngành có liên quan cần nghiên cứu làm rõ trách nhiệm của các bên khi tham gia hợp đồng liên kết và vai trò của chính quyền các cấp, các hợp tác xã, các tổ chức chính trị xã hội... trong việc hỗ trợ các bên thực hiện các cam kết của mình.

Chín là, UBND các tỉnh, thành phố phối hợp với Bộ NN&PTNT nghiên cứu sớm có giải pháp thúc đẩy việc ký kết hợp đồng và có chế tài bảo đảm thực hiện hợp đồng liên kết giữa doanh nghiệp và người dân để tránh việc phá vỡ hợp đồng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến đến người

dân, doanh nghiệp những lợi ích thiết thực của việc sản xuất nông nghiệp theo mô hình liên kết ứng dụng công nghệ cao phục vụ sản xuất quy mô lớn nhằm đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp của địa phương.

Mười là, lĩnh vực cho vay ứng dụng công nghệ cao còn hạn chế do chưa có nhiều mô hình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có hiệu quả; chưa hình thành hệ thống dịch vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Hiện nay, số lượng các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao được công nhận còn ít. Tính đến giữa năm 2016, Bộ NN&PTNT mới cấp giấy chứng nhận cho 21 doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên toàn quốc. Trình tự, thủ tục xác nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu

nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chưa được hướng dẫn cụ thể nên các địa phương còn lúng túng và các NHTM chưa có cơ sở để cho vay♦

Các bộ, ngành có liên quan cần nghiên cứu làm rõ trách nhiệm của các bên khi tham gia hợp đồng liên kết và vai trò của chính quyền các cấp, các hợp tác xã, các tổ chức chính trị xã hội,... trong việc hỗ trợ các bên thực hiện các cam kết của mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:
 Báo cáo thực hiện Nghị quyết 14/NQ-CP của Vụ tin dụng NHNN
www.baomoi.com
www.sbv.gov.vn
 Một số nguồn tài liệu khác